

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CAO BẰNG  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HSST  
Ngày: 20/01/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Lương Thị Hợp

***Các hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Lã Văn Luật - Cán bộ hưu trí.
2. Bà Bé Thị Hương - Bí thư Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh phường Duyệt Trung, thành phố Cao Bằng.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Vi Hoàng Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:*** Ông Đinh Mạnh Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số: 158/2021/TLST - HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST-HS ngày 06/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Hoàng Anh T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20 tháng 01 năm 2003 tại xã B, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; HKTT: Xóm Nà Roác 2, xã B, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Hoàng Văn N - sinh năm 1981; Con bà: Bùi Thị H - sinh năm 1980 (Cùng trú tại: Xóm Nà Roác 2, xã B, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng); có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng kể từ ngày 28/5/2021; Có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:***

1. Nông Hồng H - Sinh ngày 16/6/2004

Trú tại: Tổ 05, phường D, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt, đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nông Hồng H: Bà Tạ Thị Thuý H (mẹ đẻ) - sinh năm 1969.

Trú tại: Tổ 05, phường D, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có mặt.

2. Phan Thị Hằng N - sinh ngày 10/4/2007;

Trú tại: Xóm 10 Bể Triều, thị trấn N, huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt, không có lý do.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Phan Thị Hằng N: Ông Phan Đình H - sinh năm 1975 (bố đẻ).

Trú tại: Xóm 10 Bể Triều, thị trấn N, huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng; Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Trần Thị Thọ - Cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng; Có mặt tại phiên tòa.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị hại:* Bà Nông Thị Thu Trang - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng; Có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/5/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng nhận được đơn trình báo của Nông Hồng H (sinh ngày 16/6/2004; Trú tại: tổ 05, phường D, thành phố Cao Bằng) với nội dung: Vào khoảng 2 giờ ngày 28/5/2021, H bị Hoàng Anh T (sinh ngày: 20/01/2003; Trú tại: xóm Nà Roác 2, xã B, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng) quan hệ tình dục trái ý muốn, đề nghị cơ quan Công an giải quyết. (*Bút lục 09*)

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 18 giờ ngày 27/5/2021, Hoàng Anh T, Phan Thị Hằng N (sinh ngày 10/4/2007; Trú tại: xóm 10, thị trấn N, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng), Hoàng Ngọc L (sinh ngày: 15/5/1992; Trú tại: tổ 03, phường S, thành phố Cao Bằng), Nông Xuân H (sinh ngày: 21/02/2005; Trú tại: Tổ 04, phường D, thành phố Cao Bằng) và Phương Huy K (sinh ngày 16/7/1988; Trú tại: Tổ 10, phường S, thành phố Cao Bằng) ngồi uống rượu tại quán của L thuộc tổ 11 phường S, thành phố Cao Bằng.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, do say rượu nên N được H đưa về phòng trọ của L ở tổ 08, phường S, thành phố Cao Bằng. Khi đó, bạn của L và T là Nông Hồng H cũng đang nằm nghỉ ở trong phòng trọ. Khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày, K đưa T về phòng trọ của L rồi K đi về. Trong phòng trọ lúc này chỉ có T, H và N, cả ba đều đã uống nhiều rượu từ trước đó.

Do say rượu và bị nôn nên N nằm ngủ trên giường, H nằm dưới đệm kê ngay sát giường. T bảo H đi về nhà ngủ và gọi điện thoại bảo K đến đưa H về. Khoảng 20 phút sau, K đến phòng trọ đón nhưng H không về nên K đã lấy chăn cuộn lại và đặt ra giữa đệm để ngăn cách chỗ nằm giữa H và T rồi đi về.

Do thích H từ trước nên khoảng 01 giờ 30 phút ngày 28/5/2021, T gác chân lên người H để gạ gẫm quan hệ tình dục nhưng bị H đẩy ra. Sau đó, T lên giường nằm cạnh N rồi hôn vào môi, dùng tay bóp ngực và xoa âm đạo của N, vì đã say rượu nên N không thể chống cự được. Do chỉ có ý định quan hệ tình dục với H nên T lại xuống đệm nằm và tiếp tục gác chân lên người H thì bị H dùng tay đẩy ra. T dùng hai tay đè chặt hai tay H rồi ngồi lên bụng, kéo tụt quần H và tụt quần của mình. H cố đẩy T ra nhưng không được. Sau đó, T đã thực hiện hành vi giao cấu trái với ý muốn của H, được khoảng 3 - 4 phút thì T xuất tinh ra nên nhà sát mép đệm. Trong khi giao cấu với H, T bị rách bao quy đầu gây chảy máu, sau khi vào phòng tắm vệ sinh bộ phận sinh dục thì H ngủ cùng N, còn T ngủ dưới đệm kê sát giường. (Bút lục 72 - 76, 82 - 142, 144 - 161)

Ngày 28/5/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra quyết định trưng cầu giám định số 139, 140 đối với Phan Thị Hằng N và Nông Hồng H. Tại bản kết luận giám định pháp y số 007, 008 ngày 04/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng kết luận: Đối với Phan Thị Hằng N qua giám định phát hiện: “*sây sước niêm mạc vùng mặt ngoài môi bên phải; Âm hộ, âm đạo không có tổn thương, màng trinh không có vết rách cũ và mới*”. Đối với Nông Hồng H qua giám định phát hiện: “*rách cũ màng trinh ở các vị trí: 3h, 4h, 6h và 8h; Xét nghiệm dịch âm đạo không tìm thấy tinh trùng*”. (Bút lục 78 - 79; 176 - 181)

Ngày 08/6/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra quyết định trưng cầu giám định số 151 đối với các dấu vết sinh học thu giữ tại hiện trường và trên người Nông Hồng H. Tại bản kết luận giám định số 4963 ngày 30/6/2021 của Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận: “*Trên vỏ đệm, vỏ gối và dấu vết thu tại hiện trường gửi giám định có tinh trùng người và là tinh trùng của Hoàng Anh T; Trên chiếc quần lót ghi thu của Nông Hồng H và trên vỏ đệm, vỏ gối, dấu vết thu tại hiện trường có bầm dính máu của Nông Hồng H và Hoàng Anh T; không phát hiện thấy dấu vết máu, dấu vết tinh trùng người trong mẫu dịch âm đạo ghi thu của Nông Hồng H. Trên chiếc quần lót ghi thu của Nông Hồng H không phát hiện thấy dấu vết tinh trùng người.*” (Bút lục 80; 182 - 183)

Tại Cáo trạng số: 155/CT-VKSTP ngày 08/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố Hoàng Anh T về tội “Hiếp dâm” theo khoản 4 Điều 141 của Bộ luật hình sự và tội “Dâm ô với người dưới 16 tuổi” theo khoản 1 Điều 146 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có khiếu nại với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố. Bị cáo nhất trí với các bản kết luận giám định pháp y về tình dục, kết luận giám định dấu vết sinh học trong vụ án.

Bị cáo thừa nhận do đã uống rượu nên khoảng 1h30 ngày 27/5/2021 đã có hành vi hôn, sờ vào bộ phận nhạy cảm của bị hại N khi N đang ngủ và say rượu. Khi bị cáo đề nghị quan hệ tình dục với H và bị H phản đối bị cáo đã dùng vũ

lực, giữ hai tay để giao cấu trái ý muốn với H. Bị cáo và gia đình cũng có lời xin lỗi các bị hại và gia đình, mong được bị hại và gia đình tha thứ. Bị cáo đề nghị được nhận lại giấy chứng minh nhân dân mang tên bị cáo và 01 điện thoại OPPO đã qua sử dụng.

Bị hại Nông Hồng H vắng mặt, đã có đơn xin xét xử vắng mặt và đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đại diện hợp pháp của bị hại H là bà Tạ Thị Thúy H xác nhận gia đình bị cáo đã đến xin lỗi và khắc phục hậu quả số tiền 5.000.000đ, không yêu cầu bồi thường thiệt hại thêm, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị hại Phan Thị Hằng N vắng mặt không có lý do, đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người đại diện hợp pháp của bị hại N là ông Phan Đình H có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, nhận định bị cáo nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, tích cực tác động gia đình khắc phục hậu quả nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị áp dụng: khoản 4 Điều 141 Bộ luật hình sự, khoản 1 Điều 146 Bộ luật Hình sự; tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; tình tiết tăng nặng tại điểm k khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Hoàng Anh T phạm tội hiếp dâm và tội dâm ô với người dưới 16 tuổi, xử phạt bị cáo mức án tù 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Hiếp dâm, 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù về tội Dâm ô với người dưới 16 tuổi. Tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường và không yêu cầu tòa án xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy các vật chứng mang dấu vết sinh học như quần áo, vỏ gối, mẫu tóc, tắm bông y tế...vì không có giá trị sử dụng.

Luật sư Trần Thị Thọ bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát với tội danh và điều luật áp dụng. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn thuộc hộ cận nghèo, không được hưởng sự giáo dục đầy đủ của bố mẹ, trình độ văn hóa lớp 9/12 nên phần nào hạn chế nhận thức, kiến thức về giới tính. Các bị hại cũng có lối sống buông thả. Đi chơi qua đêm không về nhà, uống rượu say ngủ chung phòng với người khác giới cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội.

Bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51. Về trách nhiệm dân sự: Thông qua luật sư bị cáo đã tích cực tác động gia đình xin lỗi và bồi thường cho bị hại H 5.000.000đ. Tại phiên tòa, bà H mẹ của bị hại H cũng có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đề nghị hội đồng giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội cải tạo thành người có ích, sớm trở về với gia đình và xã hội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị hại, trợ giúp viên pháp lý Nông Thị Thu Trang: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện Kiểm sát và lời bào chữa của luật sư đồng nghiệp, tuy nhiên về hình phạt vẫn cần phải có thái độ nghiêm khắc đối với tội phạm xâm hại người dưới 18 tuổi.

Về bồi thường dân sự: Đề nghị xem xét về trách nhiệm bồi thường dân sự hợp lý để đảm bảo quyền lợi cho hai người bị hại.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải, xin lỗi hai đại diện hợp pháp của hai bị hại và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, xin được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về làm lại cuộc đời.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, các bản Kết luận giám định pháp y, giám định dấu vết sinh học và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 28/5/2021 tại phòng trọ thuộc tổ 08, phường S, thành phố Cao Bằng, Hoàng Anh T đã lên giường nằm cạnh, hôn môi, dùng tay sờ vào ngực và bộ phận sinh dục của N để thỏa mãn nhu cầu tình dục của bản thân mà không nhằm mục đích giao cấu hay thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác. Tại thời điểm T thực hiện hành vi trên, Phan Thị Hằng N 14 tuổi 01 tháng 18 ngày, đang ngủ trong tình trạng uống rượu say không tự vệ được.

Ny sau đó, T xuống nằm cạnh H thể hiện ý định quan hệ tình dục nhưng H phản đối và hất tay, chân T ra 02 lần. Mặc dù biết rõ H không đồng tình quan hệ tình dục nhưng T đã dùng vũ lực giữ tay H, đè lên người để thực hiện hành vi giao cấu trái với ý muốn của bị hại. Tại thời điểm T thực hiện hành vi, Nông Hồng H 16 tuổi 11 tháng 12 ngày và là người khuyết tật thể nhẹ, có hạn chế về nhận thức.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, tại thời điểm phạm tội đã uống rượu nhưng vẫn đủ tỉnh táo để nhận thức được hành vi tiếp xúc về

thể chất trực tiếp vào bộ phận nhạy cảm, bộ phận sinh dục trên cơ thể của N, không nhằm mục đích quan hệ tình dục và hành vi dùng vũ lực giao cấu trái với ý muốn của bị hại H đều là hành vi vi phạm pháp luật, suy đồi đạo đức và bị pháp luật xử phạt nghiêm khắc nhưng để thỏa mãn dục vọng của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm đến cùng.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và sự phát triển bình thường về thể chất, tinh thần của người phụ nữ được pháp luật bảo vệ, đặc biệt đối với hai bị hại đều là người dưới 18 tuổi, người chưa phát triển đầy đủ về tâm sinh lý, thể chất và trong tình trạng bị hạn chế khả năng nhận thức, điều khiển hành vi.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Dâm ô với người dưới 16 tuổi”* đối với bị hại Phan Thị Hằng N và tội *“Hiếp dâm người đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi”* đối với bị hại Nông Hồng H. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo về tội dâm ô với người dưới 16 tuổi theo khoản 1 Điều 146 Bộ luật hình sự và tội hiếp dâm theo khoản 4 Điều 141 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất rất nghiêm trọng, tác động xấu đến tâm lý và sự phát triển bình thường về thể chất và tinh thần của hai bị hại; ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, làm cho gia đình bị hại và quần chúng nhân dân phẫn nộ, lên án. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Qua luật sư, bị cáo đã tác động gia đình xin lỗi và bồi thường 05 triệu đồng cho bị hại H. Tại phiên tòa bị cáo ăn năn hối cải, xin lỗi bố mẹ của hai bị hại và mong được tha thứ. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *“người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả”* được quy định tại điểm b và *“Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”* được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các đại diện hợp pháp của bị hại cũng có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do Nông Hồng H là người khuyết tật dạng chậm phát triển trí tuệ, mức độ khuyết tật nhẹ; Phan Thị Hằng N bị dâm ô khi đang ở trong tình trạng say rượu, không thể tự vệ được nên bị cáo Hoàng Anh T phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm k khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự *“phạm tội đối với người ở trong tình trạng không thể tự vệ được, ...người bị hạn chế khả năng nhận thức...”*

[5] Về khung hình phạt:

Bị cáo Hoàng Anh T phạm tội *“Hiếp dâm”* với Nông Hồng H người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi và phạm tội *“Dâm ô với Phan Thị Hằng N 14 tuổi 01*

tháng 18 ngày nên bị truy tố, xét xử theo quy định tại khoản 4 Điều 141 Bộ luật hình sự và khoản 1 Điều 146 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào nhân thân của bị cáo, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng nhưng thực hiện 02 hành vi phạm tội nghiêm trọng và rất nghiêm trọng cùng lúc với hai bị hại, thể hiện lối sống lệch lạc và thái độ bất chấp pháp luật. Ý kiến của trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền lợi cho hai bị hại đề nghị xét xử bị cáo nghiêm khắc là có căn cứ chấp nhận, cần áp dụng hình phạt tù đối với cả hai tội mới tương xứng với tính chất mức độ của hành vi phạm tội, đủ nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ, tuổi đời còn trẻ, gia đình thuộc hộ cận nghèo, trình độ văn học vẫn lớp 9/12 nhận thức có phần hạn chế; tại phiên tòa có thái độ ăn năn hối cải và mong muốn cải tạo thành người có ích nên cũng cần cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật, chấp nhận ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo đề áp dụng mức khởi điểm của khung hình phạt theo điều luật và tội danh bị truy tố để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng như quần áo, vỏ gối, vỏ đệm, mẫu tóc, tấm bông, gạc...lưu giữ dấu vết sinh học khi bị cáo thực hiện tội phạm đã có kết luận giám định dấu vết sinh học, nay không có giá trị sử dụng.

Xác nhận các vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 16 ngày 09/11/2021.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Hành vi của bị cáo đã gây tổn hại về thể chất, tinh thần cho hai bị hại nên hai bị hại có quyền yêu cầu bị cáo bồi thường về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm... bị xâm phạm theo quy định của pháp luật dân sự. Tuy nhiên, đại diện hợp pháp của hai bị hại khẳng định hai bị hại hiện nay không bị ảnh hưởng lớn về sức khỏe và tinh thần, vẫn đi học bình thường; quá trình điều tra gia đình bị cáo đã thay mặt bị cáo xin lỗi bị hại Nông Hồng H và bồi thường, khắc phục hậu quả số tiền 5.000.000đ. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại Phan Thị Hằng N là ông Phan Đình H, đại diện hợp pháp của bị hại Nông Hồng H là bà Tạ Thị Thúy H không yêu cầu bồi thường thiệt hại, tòa án không xem xét giải quyết nhưng cần ghi nhận trong bản án.

Đối với giấy chứng minh nhân dân và điện thoại di động của bị cáo bị thu giữ trong vụ án, không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 29/5/2021 cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Bùi Thị H là mẹ đẻ bị cáo, cần xác nhận trong bản án.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước. Bị cáo, bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho hai bị hại có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của hai bị hại theo quy định của pháp luật.

[7] Các ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

[1] Áp dụng: Khoản 4 Điều 141, khoản 1 Điều 146, Điều 38, Điều 55; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm k khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Anh T phạm tội “*Hiếp dâm*” và tội “*Dâm ô với người dưới 16 tuổi*”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Anh T mức án 05 (năm) năm tù về tội Hiếp dâm; 06 (sáu) tháng tù về tội “*Dâm ô với người dưới 16 tuổi*”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội là 05 năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 28/5/2021.

[2] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 (một) quần lót kẻ ngang đen trắng, có bám dính dịch màu đỏ loang lổ;
- 01 (một) vỏ gối có hình ô vuông màu sắc, một số ô có in chữ “LOVE,LC”. Trên vỏ gối rải rác có bám dính dấu vết màu nâu;
- 01 (một) mảnh vỏ đệm có hoa văn màu sắc, một cạnh của mảnh vải có 01 đoạn khoá màu trắng, trên mảnh vải có bám dính nhiều dấu vết màu nâu;
- 01 (một) mẫu tóc của Hoàng Anh T;
- 01 (một) mẫu tóc của Nông Hồng H;
- 01 (một) bông tăm y tế thu dịch âm đạo của Nông Hồng H;
- 01 (một) mảnh gạc thấm chất màu nâu đỏ.

Xác nhận các vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 16 ngày 09/11/2021.

Xác nhận ngày 29/5/2021 bà Bùi Thị H là mẹ đẻ bị cáo đã nhận lại với cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng 01 chứng minh nhân dân số 085949497 mang tên Hoàng Anh T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh lam loại màn hình cảm ứng số IMEIL 866109049044193 kèm theo số thuê bao 0819 127.329.

[3]. Về trách nhiệm dân sự:



Đại diện hợp pháp của bị hại Phan Thị Hằng N là ông Phan Đình H, đại diện hợp pháp của bị hại Nông Hồng H là bà Tạ Thị Thúy H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự. Tòa án không giải quyết.

Xác nhận: Ngày 03/8/2021 gia đình bị cáo Hoàng Anh T đã đến thăm hỏi, xin lỗi và bồi thường cho bị hại Nông Hồng H số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng). Đại diện hợp pháp của bị hại Nông Hồng H là bà Tạ Thị Thúy H đã nhận đủ số tiền trên.

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý Nông Thị Thu Trang là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho hai bị hại có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của hai bị hại trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Thị Hợp**